

BIÊN BẢN NIÊM YẾT

**Công khai quyết toán thu – chi nguồn ngân sách nhà nước quý I/2021;
và các nguồn quỹ ngoài ngân sách tháng 3
năm học 2020-2021**

Thời gian: 16h30' ngày 07/04/2021

Địa điểm: Tại phòng Hội đồng trường TH Nguyễn Văn Cừ

Thành phần:

- | | |
|---------------------------|---------------------------------|
| 1- Đ/c Ngô Thị Ninh | - Hiệu trưởng |
| 2. Đ/c Mai Khoa Chung | - Phó hiệu trưởng |
| 3. Đ/c Ngô Thị Hồng Thoan | - CTCĐ |
| 4. Đ/c Nguyễn Thanh Hương | - Trưởng ban thanh tra nhân dân |
| 5. Đ/c Nguyễn Ngọc Ánh | - Tổ trưởng tổ 4-5 |
| 6. Đ/c Lê Thị Kim Lương | - Tổ trưởng tổ 1-2-3 |
| 7. Đ/c Nguyễn Thị Dương | - Tổ trưởng tổ VP |
| 8. Đ/c Nguyễn Thị Hải Yến | - TPTĐ |
| 9. Đ/c Phạm Xuân Thắng | - Kế toán |

Nội dung:

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư về quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính Thông tư Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

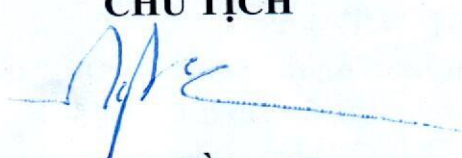
Căn cứ Công văn số 112/GDĐT ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đông Triều về triển khai thực hiện Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo,

Trường TH Nguyễn Văn Cừ tiến hành niêm yết công khai quyết toán thu – chi nguồn ngân sách nhà nước quý I/2021 và các nguồn quỹ ngoài ngân sách tháng 3 năm học 2020-2021 tại phòng Hội đồng, bảng tin, trang web của nhà trường.

Thời gian niêm yết: 1 tháng kể từ ngày 07/04/2021 đến hết ngày 06/05/2021.

Biên bản lập xong hồi 17h00' cùng ngày, những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

**ĐẠI DIỆN CÔNG ĐOÀN
CHỦ TỊCH**


Ngô Thị Hồng Thoan

**ĐẠI DIỆN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
HIỆU TRƯỞNG**

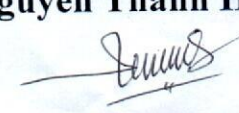

Ngô Thị Ninh

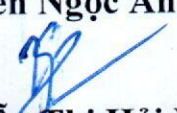
CÁC THÀNH VIÊN

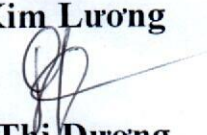

Mai Khoa Chung

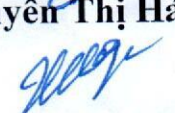

Nguyễn Thanh Hương


Nguyễn Ngọc Ánh


Lê Thị Kim Lương


Nguyễn Thị Hải Yên


Nguyễn Thị Dương


Phạm Xuân Thắng

Đơn vị: Trường tiểu học Nguyễn Văn Cừ
Chương: 622 Loại 070 Khoản 072

Biểu 03
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đông Triều, ngày 6 tháng 04 năm 2021

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2021

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Căn cứ Quyết định giao ngân sách đầu năm

Trường Tiểu học Nguyễn văn Cừ công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý I năm 2021 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán đầu năm 2021	Thực hiện quý I năm 2021	Thực hiện quý I/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý I nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0	0		
I	Số thu phí, lệ phí				
I	Học phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0	0		0
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	3,454,000,000	849,791,769	25	0.25
I	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	3,454,000,000	849,791,769	25	0.97
	Chi thanh toán cho cá nhân	2,939,000,000	697,653,835	24	0.95
	Mục 6000: Tiền lương	1,466,000,000	352,354,527	24	0.96
	Mục 6050: Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng		29,584,798		
	Mục 6100: Phụ cấp lương	856,000,000	219,597,842	26	1.03
	Mục 6200: Tiền thưởng	12,000,000	-	0	-
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	10,000,000	-	0	-



	Mục 6300: Các khoản đóng góp	595,000,000	96,116,668	16	0.65
	Mục 6400: Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	-		#DIV/0!	-
2	Chi nghiệp vụ chuyên môn	495,000,000	145,520,184	29	1.04
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	28,000,000	19,595,549	70	2.8
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	65,000,000	11,500,000	18	0.58
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	25,000,000	28,380,035	114	4.37
	Mục 6650: Hội nghị	12,000,000	-	0	-
	Mục 6700: Công tác phí	50,000,000	2,400,000	5	0.16
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	45,000,000	15,555,600	35	1.04
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình	130,000,000	33,950,000	26	0.97
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	60,000,000	18,500,000	31	1.03
	Mục 7000: Chí phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	80,000,000	15,639,000	20	-
	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình			0	-
3	Các khoản chi khác	20,000,000	6,617,750	33	1.32
	Mục 7750: Chi khác	20,000,000	6,617,750	33	1.32
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	-		-	
	Phụ cấp lương				
	Học bổng, hỗ trợ khác cho học sinh sinh viên...				
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.				-

KẾ TOÁN



Phạm Xuân Thắng

HIỆU TRƯỞNG



Ngô Thị Ninh

**QUYẾT TOÁN THU - CHI TIỀN HỌC TIẾNG ANH
CHƯƠNG TRÌNH LÀM QUEN KHỐI 1, 2**

THÁNG 03 NĂM HỌC 2020-2021

I. Phần thu

STT	Nội dung	Số tiền 1 tiết	Số học sinh	Thành tiền	Ghi chú
2	Học phí học tiếng anh chương trình làm quen khối 1, 2 tháng 03/2021	4,500	194	2,331,000	
Tổng cộng				2,331,000	

II. Phần chi cụ thể như sau:

STT	Nội dung chi	Số tiết	Số tiền/tiết	Thành tiền	Số tồn
1	Chi trả cho GV dạy tháng 03/2021	16	85,214	1,363,424	
2	Chi trả cho GVCN tháng 03/2021	0.67	63,238	42,159	
3	Chi công tác quản lý tháng 03/2021			577,307	
4	Chi nộp tiền điện			80,000	
5	Vệ sinh tháng 03/2021			33,110	
	Tổng cộng			2,096,000	235,000

Mạo Khê, ngày 31 tháng 03 năm 2021

THỦ QUỸ

KẾ TOÁN

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Dương



Phạm Xuân Thắng



Ngô Thị Ninh

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG TH NGUYỄN VĂN CỪ

QUYẾT TOÁN THU - CHI TIỀN ĂN + CHẤT ĐỐT + VẬT DỤNG TIÊU HAO
HỌC SINH BÁN TRÚ
THÁNG 03 NĂM HỌC 2020-2021

I. Phần thu

Stt	Nội dung	Số tiền 1 buổi	số buổi /tháng	Số HS	Thành tiền	Ghi chú
1	Tiền ăn bán trú + chất đốt học sinh+vật dụng tiêu hao tháng 03/2021	18,400	13	435	104,052,000	
Tổng cộng					104,052,000	

II. Phần chi cụ thể như sau:

Stt	Nội dung	Đơn giá	Số lượng	Thành tiền	Số tồn
1	Chi lương thực, thực phẩm tháng 03/2021			96,084,000	
2	Chi chất đốt gas tháng 03/2021			5,652,000	
3	Chi trả tiền ăn + chất đốt + vật dụng tiêu hao của học sinh nghỉ 03/2021	18,400	3	55,200	
4	Chi mua vật dụng tiêu hao 03/2021			1,608,000	
5	Chi tiền điện			410,016	
6	Chi tiền nước			242,784	
	Cộng			104,052,000	-

THỦ QUỸ



Nguyễn Thị Dương

Mạo Khê, ngày 31 tháng 03 năm 2021
KẾ TOÁN



Phạm Xuân Thắng



HIỆU TRƯỞNG



Ngô Thị Ninh

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG TH NGUYỄN VĂN CỪ

**QUYẾT TOÁN CHI TIỀN TÍN HỌC
THÁNG 03 NĂM HỌC 2020-2021**

I. Phần thu:

STT	Nội dung	Mức đóng/1tiết	Số học sinh	Thành tiền	Ghi chú
1	Thu học phí học tin học	4,500	405	8,401,500	
Tổng cộng				8,401,500	

II. Phần chi cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Định mức	Số tiết/số giờ làm thêm	Thành tiền	Tồn
1	Chi giáo viên giảng dạy	52,474	60	3,148,440	
2	Chi quản lý phòng máy	30,868	9.8	302,506	
3	Chi vệ sinh phòng máy	8,466	39.8	336,947	
4	Chi công tác quản lý			1,734,649	
5	Chi tiền điện			596,958	
Cộng				6,119,500	2,282,000

Mạo Khê, ngày 31 tháng 03 năm 2021

THỦ QUỸ

NGƯỜI LẬP

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Dương

Phạm Xuân Thắng

Ngô Thị Ninh

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG TH NGUYỄN VĂN CÙ

**QUYẾT TOÁN THU - CHI TIỀN HỌC TIẾNG ANH VỚI NGƯỜI NƯỚC NGOÀI
THÁNG 03 NĂM HỌC 2020-2021**

I. Phần thu

STT	Nội dung	Số tiền 1 tiết	Số học sinh	Số tiết/tháng	Thành tiền	Ghi chú
1	Học phí học tiếng anh với người nước ngoài	28,000	481	2	26,936,000	
Tổng cộng					26,936,000	

II. Phần chi cụ thể như sau:

STT	Nội dung chi	Định mức chi	Thành tiền	Số tồn
1	Chi trả học phí cho Trung tâm Ngoại ngữ Elis	80%	21,548,800	
2	Số kinh phí để lại nhà trường	20%	5,387,200	
2.1	Chi trả quản lý nhà trường	66%	3,555,552	
2.1.1	Chi trả cho GV trợ giảng	32%	1,723,904	
2.1.2	Chi trả cho GVCN	10%	538,720	
2.1.3	Chi công tác quản lý	24%	1,292,928	
2.2	Điện	1%	53,824	
2.3	Vệ sinh	1%	53,824	
			25,212,000	1,724,000

Mạo Khê, ngày 31 tháng 03 năm 2021

THỦ QUỸ

KẾ TOÁN

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Dương



Phạm Xuân Thắng



Ngô Thị Ninh

QUYẾT TOÁN THU - CHI TIỀN VỆ SINH LỚP HỌC- CÔNG TRÌNH VỆ SINH CHUNG
THÁNG 03 NĂM HỌC 2020-2021

STT	Nội dung	Mức đóng	Số học sinh	Thành tiền	Ghi chú
1	Thu vệ sinh lớp học, công trình vệ sinh chung tháng 03/2021	10,000	526	5,260,000	
Tổng cộng				5,260,000	

STT	Nội dung	Số lượng	Thành tiền	Số tồn
1	Chi lương lao công dọn vệ sinh lớp học, công trình vệ sinh chung tháng 03/2021	2	2,980,000	
2	Chi mua giấy vệ sinh, dụng cụ, vật tư tiêu hao tháng 03/2021		2,274,000	
	Cộng		5,254,000	6,000


Nguyễn Thị Dương


Phạm Xuân Thắng

HIEU TR
TRƯỜNG
THIẾU HỌC
NGUYỄN VĂN CỬ
Ngô Thị

Ngô Thị Ninh

PHÒNG GD&ĐT TX ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG TH NGUYỄN VĂN CỪ

**QUYẾT TOÁN THU - CHI TIỀN CHĂM SÓC BÁN TRÚ
THÁNG 03 NĂM HỌC 2020-2021**

I. Phần thu:

STT	Nội dung	Mức đóng	Số học sinh	Thành tiền	Ghi chú
1	Thu chăm sóc bán trú	97,500	435	42,412,500	
Tổng cộng				42,412,500	

II. Phần chi cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Số lượng	Thành tiền	Số tồn
1	Chi cấp dưỡng	9	18,130,572	
2	Chi trông trưa	14	21,713,244	
3	Chi công tác quản lý	5	2,568,684	
	Cộng		42,412,500	-

Mạo Khê, ngày 31 tháng 03 năm 2021

THỦ QUỸ



Nguyễn Thị Dương

KẾ TOÁN



Phạm Xuân Thắng

HIỆU TRƯỞNG



Ngô Thị Ninh